

Số: 30/BC-BKT&XH

Thị xã Kỳ Anh, ngày 24 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, HĐND thị xã**

*(Trình kỳ họp thứ 9, HĐND thị xã khoá I)*

Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; phân công của Thường trực HĐND thị xã; xem xét các báo cáo, đề án, tờ trình của UBND thị xã; quá trình theo dõi, giám sát về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019, Ban Kinh tế - xã hội trình Hội đồng nhân dân thị xã các nội dung thẩm tra như sau:

### **I. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019**

6 tháng đầu năm 2019 thị xã Kỳ Anh thực hiện nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh khá thuận lợi, thời tiết ổn định, kinh tế có bước tăng trưởng, an ninh trật tự được đảm bảo, đã khống chế, ngăn chặn được dịch tả lợn Châu Phi; bên cạnh vẫn còn khó khăn, thách thức như dịch đốm trắng ở tôm nuôi, tình hình vi phạm trật tự xây dựng vùng giáo diễn biến phức tạp, nạn cháy rừng xảy ra một số nơi... Các cấp, các ngành thị xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương, các sở, ban, ngành cấp tỉnh nên tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm tiếp tục có những chuyển biến tích cực, quốc phòng - an ninh được củng cố. Ban cơ bản đồng tình với báo cáo đánh giá của UBND thị xã, đồng thời có một số ý kiến như sau:

#### ***Thứ nhất, về những kết quả quan trọng đã đạt được:***

1. Lĩnh vực kinh tế, mặc dù còn khó khăn nhưng một số chỉ tiêu kinh tế, xã hội trên địa bàn có chiều hướng tăng so với cùng kỳ 2018 như: Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (*theo giá so sánh*) 30.442,646 tỷ đồng, bằng 138,95%; sản lượng điện đạt 5.116 triệu KWh, bằng 103,04%; sản lượng thép 2.441,754 nghìn tấn, tăng 38,31%; tiểu thủ công nghiệp sản xuất ổn định, có mức tăng trưởng 106,21%; giá trị tổng mức lưu chuyển bán lẻ và dịch vụ xã hội ước đạt 1.675 tỷ đồng, bằng 104%; giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 352,886 tỷ đồng, bằng 104,15%, sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 307 tấn, bằng 107%, khai thác hải sản đạt 3.062 tấn, bằng 105%. Công tác quy hoạch được tập trung chỉ đạo thực hiện; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được chú trọng triển khai chỉ đạo ngay từ đầu năm; tổng số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới đến tháng 6/2019 là 88 tiêu chí, bình quân đạt 17,6 tiêu chí/xã; đã công nhận 14 tuyến đường đạt chuẩn văn minh đô thị theo kế hoạch năm 2018, triển khai xây dựng 14 tuyến năm 2019 trên địa bàn 06 phường;

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm 122,65 tỷ đồng đạt 55% KH, bằng 106% so cùng kỳ năm 2018 (*lần đầu tiên sau 4 năm thành lập thị xã đạt KH đề ra*); Công tác GPMB, đã hoàn thành bàn giao mặt bằng 100% diện tích ở 07/38 dự án, bàn giao một phần diện tích ở 03/38 dự án, vận động chi trả tiền đối với

12 dự án, 571 hộ đã nhận tiền; hoàn thiện hồ sơ quyết toán 143/309 hạng mục hồ sơ (thuộc giai đoạn cũ 2016 về trước) với tổng kinh phí: 1.885,7/2.964,9 tỷ đồng, đạt 63% so với kế hoạch; hoàn tạm ứng 173/192 tỷ đồng đạt 90% so với kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án về chính sách hỗ trợ nông nghiệp, đề án xây dựng tuyến phố văn minh, cơ chế hỗ trợ xi măng, vật liệu, chi phí khác xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng; Xây dựng và triển khai thực hiện đề án công nhận thị xã đạt đô thị loại III vào năm 2020, đề án phát triển kinh tế đô thị, chương trình phát triển đô thị... Triển khai một số công trình trọng điểm như: khu dân cư đô thị nam bờ Sông Trí, khu dân cư đô thị Cánh Buồm, dự án phát triển tổng hợp các đô thị động lực, tiêu dự án đô thị Kỳ Anh vay vốn WB...

2. Lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục được quan tâm, công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn 2019 và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương diễn ra rộng khắp và đạt nhiều giải cao tại tỉnh; hoạt động truyền thanh, truyền hình có nhiều tiến bộ; xây dựng trường học trọng điểm, trường đạt chuẩn quốc gia, trường tư thục tiếp tục được chỉ đạo, cơ sở vật chất được tăng cường, chất lượng giáo dục được nâng lên cả mũi nhọn và đại trà; công tác khám chữa bệnh có nhiều chuyển biến tích cực; quan tâm tư vấn tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, công tác an sinh xã hội, các hoạt động xã hội hóa thực hiện chính sách với người có công; đề án về xây dựng văn hóa, văn minh đô thị từng bước phát huy hiệu quả;

3. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn - xã hội cơ bản ổn định, các lực lượng chức năng thường xuyên chủ động bám địa bàn, nắm chắc tình hình, từng bước làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; duy trì hoạt động của các lực lượng, các mô hình về đảm bảo ANTT... tạo điều kiện cho kinh tế- xã hội phát triển;

### ***Thứ hai, những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:***

1. Trong nông nghiệp, vẫn chưa xây dựng được các mô hình quy mô lớn, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ; diện tích đất nông nghiệp bỏ hoang vẫn còn; công tác kiểm soát giết mổ gia súc còn hạn chế (có 6 xã chỉ đạt 30-35%); xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm không tăng tiêu chí, hệ thống chính trị chưa thực sự quyết liệt, có nơi biểu hiện chững lại, ý thức tự giác, sự vào cuộc của người dân còn chùng mịch, tư tưởng trông chờ, ỷ lại còn khá phổ biến; thời tiết nắng nóng kéo dài đã xảy ra một số vụ cháy rừng gây thiệt hại kinh tế rừng, ảnh hưởng môi trường sinh thái nhưng giải pháp phòng ngừa hiệu quả hạn chế, các vụ cháy rừng chưa được làm rõ, xử lý kịp thời (08/15 vụ cháy).

2. Thu ngân sách nhiều sắc thuế không đạt, chỉ có 04/11 sắc thuế đạt trên 50%, một số xã, phường thu ngân sách đạt thấp (Kỳ Hưng, Kỳ Hà, Kỳ Nam...); việc triển khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn chậm, ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách. Công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, các vi phạm về quy hoạch, đất đai, xây dựng vẫn xảy ra, nhất là ở một số địa bàn vùng giáo diễn biến phức tạp, sự vào cuộc của các ban ngành chức năng có thời điểm lúng túng, giải pháp thiếu kịp thời, hiệu quả thấp (Kỳ Lợi, Kỳ Thịnh, Kỳ Hà, Kỳ Nam...); tiến độ xử lý hồ sơ công nhận lại đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980 chậm (4.211 trường hợp kê khai, đã xử lý 36/177 hồ sơ chuyển phòng TN&MT), liên quan trách nhiệm của các phòng

chuyên môn UBND, các ngành thị xã và các xã, phường trong phối hợp tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện.

3. Hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tuy có sự tăng trưởng nhưng chậm, tổng số doanh nghiệp theo dõi nộp thuế trên địa bàn đến nay là 721 DN, số có phát sinh doanh thu nộp NSNN 493/721 DN, đạt 68,3%; số ngừng hoạt động 16 DN; giải thể, nghỉ 30 DN; bỏ địa bàn 32 DN; có 43 HTX trong đó có 23 HTX đưa vào diện giải thể.

4. Việc xây dựng phường đạt chuẩn văn minh đô thị chưa được các địa phương, cơ quan đơn vị quan tâm đúng mức, kết quả chưa rõ nét, triển khai cơ chế xi măng chậm (24%), một số đơn vị chưa triển khai như: Kỳ Lợi, Kỳ Hoa Kỳ Hưng, Kỳ Long...; việc triển khai, gắn biển ngõ ngách, số nhà chậm, công tác huy động nguồn lực xã hội trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đang gặp nhiều khó khăn, thiếu sự quyết liệt trong huy động nguồn xã hội hóa.

5. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số ban chỉ đạo, tổ công tác của cấp ủy, UBND, MTTQ, các đoàn thể, ban ngành thị xã trên các lĩnh vực và các xã phường, sự tập trung chỉ đạo, đôn đốc, giám sát, kiểm tra thiếu quyết liệt, nhất là đối với những vấn đề, những lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm như xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, GPMB, an ninh vùng giáo liên quan đất đai, trật tự xây dựng...

Báo cáo của UBND thị xã cũng đã thẳng thắn, nghiêm túc nêu ra khá cụ thể những tồn tại, hạn chế trong 6 tháng đầu năm, tuy nhiên Ban đề nghị UBND thị xã cần làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, giải pháp khắc phục của từng ban ngành thị xã, xã phường và cá nhân người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ đối với từng ngành, lĩnh vực, địa bàn để có giải pháp sát đúng, phù hợp cho thời gian tới, nhất là một số lĩnh vực như nông nghiệp, doanh nghiệp-HTX, thu ngân sách, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, trật tự xây dựng...; vai trò chỉ đạo của các đoàn, tổ công tác, đồng thời có cơ chế kiểm tra, đánh giá kết quả, gắn với phân loại, thi đua cuối năm.

**Thứ ba, về nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới,** Ban đề nghị UBND thị xã soát xét các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế- xã hội của nhiệm kỳ, năm 2019, chỉ tiêu 6 tháng đầu năm chưa đạt và chỉ tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, tiếp tục nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung toàn diện, đồng bộ các giải pháp thực hiện 11 nhóm giải pháp về kinh tế, xã hội do UBND thị xã đề ra, có thứ tự ưu tiên hợp lý, trong đó cần tập trung:

1. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, tập trung kiểm soát tốt dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, ổn định tâm lý người sản xuất, chăn nuôi, tiêu dùng, nhất là chăn nuôi lợn, nuôi trồng thủy sản; triển khai tốt phương án chống hạn, chống cháy, chống bão lụt.

2. Thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và Đề án xây dựng đô thị loại 3 bằng nhiều hình thức phù hợp, ưu tiên đầu tư nguồn lực tài chính, quyết tâm chính trị, sự vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị từ thị xã đến xã-phường và thôn-TDP; sự đồng thuận của người dân theo lộ trình, đường găng đối với đơn vị về đích nông thôn mới năm 2019 (Kỳ Hà, Kỳ Nam) và 06 tiêu chí đô thị loại III còn lại vào năm 2020. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm như các dự án phát triển đô thị động lực thị xã Kỳ Anh từ nguồn vốn vay WB, dự án khu dân cư đô thị...; Kịp thời triển khai có hiệu quả các đề án phát

triển kinh tế đô thị, tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, hỗ trợ xi măng, vật liệu, chi phí khác xây dựng đường giao thông nông thôn, đề án tuyến đường văn minh đô thị, đề án BHYT;

3. Thực hiện nghiêm công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, nhất là ở các đơn vị nằm trong khu kinh tế Vũng Áng; làm rõ vai trò, trách nhiệm của các ban ngành, xã phường trong việc quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng trong thời gian qua. Chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ xây dựng, thẩm định hồ sơ công nhận lại đất ở có nguồn gốc sử dụng trước năm 1980, thực hiện tốt đề án điều chỉnh thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn.

4. Thực hiện “năm dân vận chính quyền 2019”, theo chủ trương của Chính phủ, tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tăng chỉ số hài lòng của người dân đối với chính quyền các cấp; tập trung cao cho giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng, các khiếu nại, tố cáo trên lĩnh vực đất đai, GPMB, bồi thường, hỗ trợ sự cố môi trường biển...;

5. Công tác thu, chi ngân sách, có giải pháp đồng bộ, quyết liệt khai thác nguồn thu, truy thu, xử lý nợ thuế, nhất là thuế ngoài quốc doanh, cấp quyền sử dụng đất, khai thác khoáng sản...; tiết kiệm chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, chống hàng giả và gian lận thương mại.

6. Tập trung công tác bồi thường, di dời, tái định cư, GPMB tạo điều kiện thuận lợi triển khai các công trình, dự án, giải ngân và thanh quyết toán nguồn vốn, nhất là dự án Tân Phúc Thành 2, 3; các công trình phục vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, các dự án đường trục ngang, trục dọc đô thị, các trục đầu nối phục vụ cho phát triển kinh tế, xã hội.

7. Thực hiện tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội; quan tâm các chính sách an sinh xã hội, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân; xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, trường trọng điểm, trạm xá chuẩn, các mục tiêu về dân số-KHH gia đình; các đề án văn hóa văn minh đô thị, tranh thủ các nguồn vốn xây dựng, nâng cấp cơ sở vật văn hóa, thể thao của thị xã, xã- phường, thôn- TDP (*Trung tâm văn hóa-thể thao thị xã, xã Kỳ Nam, phường Sông Tri; một số nhà văn hóa TDP của phường Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh, một số điểm văn hóa, thể thao trung tâm để nhân dân sinh hoạt*);

8. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiểm soát tốt tình hình, tiếp tục xây dựng, củng cố các lực lượng, mô hình về ANTT, xử lý nghiêm các vụ việc, ổn định địa bàn trọng điểm, địa bàn vùng giáo, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư vào làm ăn, phát triển kinh tế- xã hội.

9. Kiện toàn các BCD, đoàn công tác chỉ đạo cơ sở của thị xã, xã phường; tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo cơ sở hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **II. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2019**

**1. Về thu ngân sách** sáu tháng đầu năm 2019 thị xã thực hiện 122,65/234 tỷ đồng, (*trong đó tiền sử dụng đất 37,09 tỷ đồng, các loại thuế phi khác 83,29 tỷ đồng*), đạt 55% KH tình giao, có 04 sắc thuế đạt trên 50% (*thu ngoài quốc doanh 63%, tiền thuê đất 103%, lệ phí trước bạ 62%, thu ngân sách khác 89%*); một số sắc thuế đạt thấp (*cấp quyền khai thác khoáng sản 9%, thuế TNCN 30%, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 36%*); nhìn chung tình hình kinh tế trên địa bàn 6 tháng

đầu năm phát triển khả quan, hoạt động sản xuất kinh doanh của một số lĩnh vực tăng trưởng so với cùng kỳ, thu ngân sách đạt tiến độ giao, bên cạnh đó nhiều doanh nghiệp giải thể, hoặc tạm ngừng kinh doanh, hoạt động sản xuất kinh doanh cầm chừng...

**2. Chi ngân sách** 6 tháng đầu năm thực hiện 223,4/405,911 tỷ đồng, bằng 55% so với KH (trong đó chi theo NQ HĐND thị xã 196,050/405,911 tỷ đồng, bằng 48% dự toán), gồm chi đầu tư phát triển 10,080 tỷ đồng (25% KH), chi thường xuyên 150,834 tỷ đồng (49% KH), bổ sung ngân sách xã 57,134 tỷ đồng, chi dự nguồn dự phòng 2,982/4,5 tỷ đồng (68% KH), chi khác ngân sách 3,5 tỷ đồng (100% KH), chủ yếu tập trung cho một số nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, hoạt động quản lý hành chính của cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể, an ninh, quốc phòng, các chính sách theo đề án đã ban hành, hỗ trợ sự cố môi trường biển... một số chính sách hỗ trợ cho nông nghiệp, đầu tư phát triển triển khai còn chậm, tiến độ giải ngân đạt thấp, hiệu quả kinh tế - xã hội hạn chế do 4 năm hực thu liên tiếp nên các nhiệm vụ chi thường xuyên và đầu tư từ năm trước chuyển sang đã gây khó khăn, áp lực cho chi ngân sách.

Đề hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2019 theo kế hoạch đề ra Ban đề nghị: UBND thị xã chỉ đạo các ban ngành liên quan, các xã, phường tập trung đôn đốc các sắc thuế đạt thấp (*cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế thu nhập cá nhân, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp...*); đề cao trách nhiệm của các phòng chuyên môn, cơ quan thuế, chính quyền xã, phường, các tổ chức, cá nhân, DN trong việc thực hiện các sắc thuế, xử lý nợ thuế, nợ xây dựng cơ bản...; triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra để tăng thu, truy thu, xử lý nợ đọng thuế... Về chi ngân sách, bám sát kế hoạch phân bổ của HĐND, tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị loại 3, các đề án, chính sách; xem xét bố trí, bổ sung một số nội dung chi cho đề án phát triển kinh tế, đề án chính sách hỗ trợ nông nghiệp, BHYT, trạm xá chuẩn, trường trọng điểm...; thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện chi của các đơn vị trực thuộc đảm bảo chi đúng, chi đủ theo quy định; tiếp tục rà soát, xem xét cắt giảm một số nhiệm vụ chi đã giao trong dự toán năm.

### **III. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản**

6 tháng đầu năm 2019, KH vốn đầu tư XDCB ước đạt 129,241 tỷ đồng (*chưa tính Khu kinh tế Vũng Áng*); giải ngân ước đạt 48,437 tỷ đồng (37,5% KH *vốn được giao*) trong đó nguồn ngân sách thị xã giải ngân 10,080/39,61 tỷ đồng (25,44 %); thực hiện quyết toán 22 công trình với 47,147/ 51,042 tỷ đồng dự toán (đạt 92,37%), chủ yếu là các dự án do ngân sách thị xã, xã phường đầu tư; đường bê tông 4,929 km/21,248km (23%KH); rãnh thoát nước 2,860km/15,671km (18% KH); kênh mương nội đồng chưa thực hiện, khối lượng xi măng đã cung ứng 952,05 tấn/3.846,722 tấn (24,75% KH). Nợ XDCB trên địa bàn thị xã đến ngày 30/6/2019 là 111,868 tỷ đồng, trong đó xã, phường 63,92 tỷ đồng (57,13%); thị xã 8,9 tỷ đồng (7,95%); TW, tỉnh 7,295 tỷ đồng (6,52%); nguồn khác 31,753 tỷ đồng (28,38%).

Ban nhận thấy, nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2019 tương đối ổn định, tiến độ dự án cơ bản đảm bảo. Tuy nhiên đề xuất dự án còn nhiều trong khi chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; chưa thực sự ưu tiên cho một số dự án, công trình trọng điểm, cấp bách; việc triển khai xã hội hóa

đầu tư còn hạn chế, nhất là trong các lĩnh vực xã hội, xây dựng các công trình công cộng, sửa chữa, nâng cấp các hạng mục nhỏ lẻ khó khăn; giải ngân đang chủ yếu là phân ngân sách thị xã; giải phóng mặt bằng còn vướng mắc, tiến độ chưa đáp ứng yêu cầu triển khai dự án; thi công một số công trình còn chậm, kéo dài. Nợ xây dựng cơ bản phần các xã, phường còn cao, tham mưu các biện pháp xử lý chưa thật sự chủ động, chưa kịp thời, nhất là xây dựng hạ tầng kỹ thuật nông thôn mới ở một số xã và đô thị văn minh của các phường.

Ban đề nghị trong điều kiện nguồn thu hiện nay, UBND thị xã cần rà soát, ưu tiên các công trình cấp thiết, công trình thực hiện nông thôn mới, đô thị loại III; tập trung xử lý nợ XDCCB, hạn chế đầu tư công trình phát sinh nợ mới; theo dõi chặt chẽ, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành, giải ngân đúng tiến độ đối với các công trình đã được phân bổ nguồn vốn thuộc các chương trình 135, 106, NTM; Quan tâm công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn tư vấn và đơn vị thi công có năng lực tốt, đáp ứng yêu cầu của dự án; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình theo cơ chế hỗ trợ xi măng trước mùa mưa bão năm 2019.

#### **IV. Quyết toán ngân sách năm 2018**

Trên cơ sở quy định của Luật ngân sách, các quy định của Chính phủ, các quyết định phân bổ ngân sách của tỉnh, HĐND thị xã, UBND thị xã đã điều hành ngân sách theo yêu cầu nhiệm vụ thu, chi năm 2018, số liệu báo cáo đầy đủ, thuyết minh rõ ràng; số liệu quyết toán được Kho bạc Nhà nước thị xã Kỳ Anh xác nhận. Ban Kinh tế - xã hội cơ bản đồng tình với nội dung báo cáo quyết toán năm 2018 của UBND thị xã Kỳ Anh, về số liệu quyết toán ngân sách năm 2018, cụ thể như sau:

##### **A. Phần thu ngân sách:**

<b>Tổng thu ngân sách Nhà nước:</b>	<b>738.257.165.066</b>	<b>đồng</b>
- Thu NSNN trên địa bàn:	257.801.588.563	đồng
<i>Trong đó phần ngân sách thị xã hưởng</i>	<i>123.731.894.462</i>	<i>đồng</i>
- Thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách	445.636.107.700	Đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước	32.258.510.520	đồng
- Thu kết dư năm trước	2.560.958.283	đồng
<b>Tổng thu ngân sách thị xã hưởng</b>	<b>497.681.994.629</b>	<b>đồng</b>

##### **B. Phần chi ngân sách nhà nước.**

<b>Tổng chi ngân sách Nhà nước:</b>	<b>497.598.914.536</b>	<b>đồng</b>
- Chi đầu tư phát triển	43.963.964.000	đồng
- Chi thường xuyên	277.021.536.000	đồng
- Dự phòng ngân sách	3.639.422.000	đồng
- Chi chuyển nguồn năm 2017 chuyển sang	18.974.610.000	đồng
- Chi chuyển nguồn sang năm 2019	17.445.962.486	đồng
- Bổ sung ngân sách xã, phường	90.635.617.700	đồng
- Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu của tỉnh	45.917.802.350	đồng

<b>C. Kết dư ngân sách</b>	<b>83.080.093</b>	<b>đồng</b>
----------------------------	-------------------	-------------

**1. Về thu ngân sách,** tổng thu NSNN trên địa bàn 738.257 triệu đồng/380.000 triệu đồng (194,28% so với dự toán); thu nội địa 257.801 triệu đồng/380.000 bằng 67,84% so với dự toán HĐND thị xã giao và bằng 80,62% so với cùng kỳ 2017; phân ngân sách thị xã hưởng 123.732/200.185 triệu đồng, hụt thu 76.453 triệu đồng (hụt thu cho chi thường xuyên 23.603 triệu đồng, đầu tư phát triển 52.850 triệu đồng, xã phường 2.314 triệu đồng).

Ban nhận thấy, một số yếu tố khách quan ảnh hưởng thu ngân sách năm 2018 như dự án Formosa đã cơ bản hoàn thành giai đoạn 1, đa số doanh nghiệp hết việc làm, nguồn thu giảm; thu ngoại tỉnh giảm do hộ kinh doanh vắng lại, ngoại tỉnh đến kinh doanh trên địa bàn thị xã ngừng nghỉ; thị trường bất động sản chững lại; sản lượng khai thác, tiêu thụ khoáng sản đạt thấp; hoạt động của doanh nghiệp thiếu ổn định, nhiều DN ngừng hoạt động; việc mua sắm, đầu tư tài sản giảm theo quy định mới; tiền thuê đất của các doanh nghiệp thấp vì không có dự án thuê đất mới năm 2018... Nguyên nhân chủ quan do nợ đọng tiền thuế lớn từ các doanh nghiệp trong khu kinh tế Vũng Áng, khu tái định cư chưa thu hồi được; tiến độ giao đất, đấu giá và thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thị xã triển khai chậm; việc thu các loại thuế, phí, thu khác tại xã, phường, chưa được quan tâm, sự phối hợp với các ngành liên quan hiệu quả thấp; kết quả thu chỉ có 02/11 chỉ tiêu vượt dự toán tỉnh và thị xã giao (thu từ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đạt 137,35% và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 108%), còn lại 09 chỉ tiêu không đạt dự toán giao, nhiều chỉ tiêu đạt thấp như: thu doanh nghiệp Nhà nước 21,9%, tiền thuê đất, mặt nước đạt 24,91%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản 28,96%, Tiền sử dụng đất đạt 52,5%...);

**2. Chi ngân sách,** tổng chi ngân sách địa phương 497.599 triệu đồng/394.318 triệu đồng, bằng 126,19% KH (bao gồm chi bổ sung mục tiêu, chi chuyển nguồn), trong đó: Chi đầu tư phát triển 43.964 triệu đồng/69.522 triệu đồng (đạt 63,24% KH). Chi thường xuyên 277.021 triệu đồng/273.660 triệu đồng (101,23% KH), trong điều kiện hụt thu ngân sách nhưng UBND thị xã điều hành chi ngân sách cơ bản sát dự toán HĐND giao, tăng chi so với dự toán là 3,361 tỷ để bổ sung cho giáo dục (102,03%), chi cải cách tiền lương, chi bổ sung ngân sách xã, phường;... ; một số nhiệm vụ chi chưa đạt dự toán như chi đầu tư phát triển (63,24%), chi sự nghiệp kinh tế (88,39%) nhưng chi hoạt động hành chính, sự nghiệp thị xã và các xã, phường, chính sách phát triển an sinh xã hội cơ bản đáp ứng để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

#### **V. Các đề án, tờ trình UBND thị xã trình HĐND thị xã**

**1. Tờ trình bổ sung chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Kỳ Anh giai đoạn 2018-2020 (tại quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 20/1/2016, quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/1/2018).**

Đề góp phần giúp xã Kỳ Nam đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2019 ít nhất phải có 20 vườn mẫu, 90% vườn hộ được chỉnh trang xây dựng, thị xã cũng đã lựa chọn cây mai vàng Kỳ Nam tham gia sản phẩm OCOP của tỉnh, mặt khác khuyến khích các xã, phường có điều kiện đầu tư trồng cây mai, Ban đồng tình đề xuất của UBND thị xã, đồng thời đề nghị tổ chức tuyên truyền sâu rộng để người dân sớm hấp thụ chính sách, triển khai cho các hộ gia đình đăng ký xây dựng vườn mẫu góp phần xây dựng tiêu chí số 20 đưa xã Kỳ Nam đạt chuẩn nông thôn mới

trong năm 2019; tham mưu chính sách hỗ trợ cụ thể cho từng loại cây hợp lý báo cáo Thường trực HĐND thị xã; thời gian thực hiện chính sách năm 2019 - 2020.

## **2. Tờ trình xin gia hạn thực hiện xây dựng tuyến đường văn minh đô thị và điều chỉnh một số nội dung theo đề án 720/ĐA-UBND**

Thực hiện Đề án xây dựng tuyến phố văn minh (theo thông báo Kết luận số 29 ngày 15/5/2017 của HĐND thị xã, Đề án số 720 của UBND thị xã); sau 2 năm kết quả xây dựng tuyến đường văn minh đô thị trên địa bàn thị xã là 22 tuyến với tổng kinh phí thực hiện 10 tỷ đồng, trong đó ngân sách thị xã hỗ trợ 4,116 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 1,710 tỷ đồng. Để đạt mục tiêu đưa thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn đô thị loại III vào năm 2020, UBND thị xã đề xuất gia hạn xây dựng tuyến đường văn minh đô thị và điều chỉnh một số nội dung theo đề án 720/ĐA-UBND. Ban cơ bản đồng tình, đề nghị UBND thị xã, về cơ chế chính sách ngân sách thị xã hỗ trợ 50%/tổng giá trị thực hiện nghiệm thu được quyết toán; 50% còn lại giao ngân sách phường và nguồn huy động xã hội hóa huy động đóng góp từ nhân dân; trong quá trình thực hiện đề án cần tranh thủ cơ chế xi măng của tỉnh; các phòng chuyên môn phối hợp đề xuất phương án và kinh phí cụ thể báo cáo Thường trực HĐND thị xã để thực hiện chính sách hiệu quả; thời gian thực hiện chính sách năm 2019 - 2020.

## **3. Tờ trình về đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng 60 đến dưới 70 tuổi.**

Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 về quy định mức đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng 60 tuổi đến dưới 70 tuổi, sau 2 năm triển khai thực hiện đã có 550 người được hỗ trợ, với số tiền 193.233.535, đồng. Ban đồng tình đề xuất của UBND thị xã tiếp tục hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng 60 tuổi đến dưới 70 tuổi. Tuy nhiên, đề nghị UBND thị xã căn cứ nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND thị xã tham mưu phương án, kinh phí cụ thể báo cáo Thường trực HĐND thị xã triển khai thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định, thiết thực, hiệu quả; thời gian thực hiện chính sách tháng 7/2019 -12/2020.

## **4. Tờ trình về cơ chế hỗ trợ xi măng, các loại vật tư, chi phí khác để làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương nội đồng năm 2019-2020.**

Thực hiện cơ chế hỗ trợ xi măng, các loại vật tư, chi phí khác để làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương nội đồng theo Quyết định số 781/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND thị xã năm 2017-2018, kết quả sau 02 năm: đường bê tông 33,32km, rãnh thoát nước 21,23km, kênh nội đồng 1,38km; với tổng kinh phí thực hiện 7,58 tỷ đồng (đối ứng hỗ trợ xi măng 4.895 tấn, trị giá 5,201 tỷ đồng; hỗ trợ vật tư, chi phí khác 2,380 tỷ đồng).

Để đạt mục tiêu xây dựng nông thôn mới và đưa thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn đô thị loại III, UBND thị xã đề xuất tiếp tục thực hiện cơ chế trên, Ban đồng tình và đề nghị UBND thị xã căn cứ quyết định số 781/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND thị xã, tham mưu kế hoạch, phương án, kinh phí cụ thể báo cáo Thường trực HĐND thị xã; đồng thời triển khai làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương nội đồng theo cơ chế xi măng của tỉnh theo đúng tiến độ, trình tự thủ tục theo quy định; thời gian thực hiện chính sách năm 2019 - 2020.

## **5. Điều chỉnh thu chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2019**

Chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 là 223,4 tỷ đồng (55% dự toán), trong đó chi thường xuyên 150,834/309,252 tỷ đồng (49% dự toán), chi đầu tư phát



triển 10,080/39,610 tỷ đồng (25% dự toán) trong khi đó thu ngân sách được 122,65/234 tỷ đồng, đạt 55% KH tình giao.

UBND thị xã đề xuất điều chỉnh tăng thu ngân sách trên địa bàn 34 tỷ đồng, từ 527.660 tỷ đồng lên 561.660 tỷ đồng (*thu tiền sử dụng đất*), trong đó phần ngân sách thị xã hưởng 23,8 tỷ đồng, ngân sách tỉnh hưởng 10,2 tỷ đồng. Điều chỉnh tăng chi ngân sách 23,8 tỷ đồng từ 405,911 tỷ đồng lên 429,711 tỷ đồng (*tăng 30,215 tỷ, giảm 6,915 tỷ đồng*), trong đó: Tăng chi đầu tư phát triển 23,8 tỷ đồng từ 39,610 tỷ đồng lên 63,410 tỷ đồng, trong đó: bố trí công trình thực hiện các nghị quyết của HĐND thị xã theo Thông báo số 88/TB-HĐND ngày 06/01/2019 của Thường trực HĐND là 18,093 tỷ đồng (42 công trình), Thông báo 99/TB-HĐND ngày 13/5/2019 là 5 tỷ (01 công trình); trả nợ 5,6 tỷ (05 công trình), các đề án 2,021 tỷ. Tăng chi thường xuyên 1,5 tỷ đồng cho các nhiệm vụ chi hỗ trợ BHYT 60-70 tuổi, thi đua khen thưởng, chi khác và giảm 1,5 tỷ đồng mua sắm tài sản, Ban cơ bản đồng tình tăng dự toán thu và tăng dự toán chi như đã nêu trên.

#### **VI. Về dự thảo các nghị quyết**

Nghiên cứu dự thảo các nghị quyết:

1. Nghị quyết về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, chỉ tiêu nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019;
2. Nghị quyết về quyết toán ngân sách Nhà nước thị xã năm 2018;
3. Nghị quyết về điều chỉnh bổ sung dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước 6 tháng cuối năm 2019;
4. Nghị quyết về việc xin gia hạn thực hiện xây dựng tuyến đường văn minh đô thị và điều chỉnh một số nội dung theo Đề án 720/ĐA-UBND
5. Nghị quyết về cơ chế hỗ trợ xi măng, các loại vật tư, chi phí khác để làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương nội đồng năm 2019-2020.
6. Nghị quyết về hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng 60 tuổi đến dưới 70 tuổi.
7. Nghị quyết về bổ sung, sửa đổi chính sách theo Quyết định 01, Quyết định 159 về phát triển chính sách nông nghiệp.

Ban đã có ý kiến trong phần thẩm tra, đề nghị HĐND thị xã xem xét, quyết định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 9;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

*Gửi: Văn bản giấy và điện tử.*

**TM. BAN KINH TẾ VÀ XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Phương Hải**